|  |  |
| --- | --- |
|  **UỶ BAN NHÂN DÂN** **TỈNH ĐỒNG NAI**Số: /TTr-UBND(dự thảo) | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Đồng Nai, ngày tháng năm 2020* |

**TỜ TRÌNH**

**Đề nghị xây dựng Nghị quyết quy định mức thưởng đối với huấn luyện**

**viên, vận động viên tỉnh Đồng Nai lập thành tích tại các giải thể thao**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh.

Thực hiện Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh đề nghị xây dựng Nghị quyết quy định mức thưởng đối với huấn luyện viên, vận động viên tỉnh Đồng Nai lập thành tích tại các giải thể thao như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT**

**1. Cơ sở pháp lý**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Thể dục, thể thao ngày 12 tháng 12 năm 2006 và Luật Thể dục, thể thao sửa đổi, bổ sung năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 152/2018/NĐ-CP ngày 07/11/2018 của Chính phủ quy định một số chế độ đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao trong thời gian tập trung tập huấn, thi đấu.

**2. Kết quả đạt được thời gian qua**

Trên cơ sở Quyết định số 32/2011/QĐ-TTg ngày 06/6/2011 của Thủ tướng Chính phủ về một số chế độ đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao được tập trung tập huấn và thi đấu và Thông tư Liên tịch số 149/2012/TTLT-BTC-BLĐTBXH-BVHTTDL ngày 12/9/2012 của Liên Bộ: Tài chính, Lao động - Thương binh và Xã hội, Văn hóa, Thể thao và Du lịch về hướng dẫn thực hiện Quyết định số [32/2011/QĐ-TTg](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/lao-dong-tien-luong/quyet-dinh-32-2011-qd-ttg-che-do-huan-luyen-vien-van-dong-vien-125150.aspx) ngày 06/6/2011 của Thủ tướng Chính phủ về một số chế độ đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao được tập trung tập huấn và thi đấu; Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 18/2014/QĐ-UBND ngày 14/5/2014 về một số chế độ đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao tỉnh Đồng Nai trong thời gian được tập trung tập huấn và thi đấu.

Nhờ sự tác động của Quyết định số 18/2014/QĐ-UBND của UBND tỉnh và để đáp lại sự quan tâm của Đảng, sự hỗ trợ, cổ vũ nhiệt tình của các tầng lớp nhân dân, các huấn luyện viên, vận động viên thể thao Đồng Nai đã cố gắng hết sức mình, tích cực, hăng say tập luyện, nổ lực giành thành tích trong các giải thi đấu thể thao. Những năm qua, số lượng huy chương của tỉnh tăng liên tục, luôn giữ vị trí tốp đầu khu vực miền Đông Nam bộ, đặc biệt tại Đại hội Thể thao toàn quốc lần thứ VIII năm 2018, Đoàn thể thao Đồng Nai đã giành được 17 huy chương vàng, 10 huy chương bạc và 26 huy chương đồng, xếp hạng 11/65 tỉnh thành, ngành, đây là thành tích cao nhất của thể thao tỉnh nhà so với 07 kỳ Đại hội thể thao toàn quốc trước đây và tại Sea Games 30 được tổ chức tại Philippines vào cuối năm 2019, Đồng Nai góp 11 vận động viên, 03 huấn luyện viên vào các đội tuyển thể thao quốc gia và đạt được 02 huy chương vàng 05 huy chương bạc và 02 huy chương đồng, đây cũng là thành tích Sea Games cao nhất của tỉnh Đồng Nai từ trước đến nay. Trong khi đó hàng năm tỉnh tổ chức từ 23-27 giải thể thao như giải vô địch tỉnh, giải vô địch trẻ, năng khiếu, giải thể thao, hội thao của một số đối tượng được xã hội quan tâm như: Học sinh, lực lượng vũ trang, người cao tuổi, người khuyết tật... thu hút hàng chục ngàn người tham gia tập luyện và thi đấu, đặc biệt vào thời điểm tổ chức đại hội thể dục thể thao cấp tỉnh thì số giải thể thao, hội thao của tỉnh có thể lên đến 34 lượt một năm.

a) Kết quả

- Giải thể thao cấp quốc gia:

*Đơn vị tính số tiền: ngàn đồng*

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Năm**  | **HC vàng** | **HC bạc** | **HC đồng** | **Tổng số HC** | **Tổng số tiền** |
| 1 | 2016 | 114 | 112 | 150 | 376 | 4.143 |
| 2 | 2017 | 111 | 140 | 175 | 426 | 4.206 |
| 3 | 2018 | 130 | 158 | 197 | 485 | 4.296 |
| 4 | 2019 | 196 | 199 | 249 | 644 | 5.557 |

- Giải thể thao, hội thao cấp tỉnh:

- Năm 2016: Tổng số giải thể thao cấp tỉnh là 22 giải, có 09 giải tiền thưởng được xã hội hóa hoặc phối hợp với các đơn vị khác chi thưởng, riêng Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã tự thực hiện 15 giải, tổng số huy chương đã trao là 1.118 huy chương (333 HCV, 333 HCB và 452 HCĐ),với tổng số tiền là 379.100.000 đồng.

- Năm 2017: Tổng số giải thể thao cấp tỉnh là 24 giải, có 07 giải tiền thưởng được xã hội hóa hoặc phối hợp với các đơn vị khác chi thưởng, riêng Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã thực hiện 17 giải đã trao 1.346 huy chương (390 HCV, 390 HCB và 566 HCĐ), với tổng số tiền là 435.228.000 đồng.

- Năm 2018: Tổng số giải thể thao cấp tỉnh là 37 giải, có 05 giải tiền thưởng được xã hội hóa hoặc phối hợp với các đơn vị khác chi thưởng, riêng Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã thực hiện 32 giải đã trao 1.652 (471 HCV, 471 HCB và 710 HCĐ), với tổng số tiền thưởng là 655.100.000 đồng.

- Năm 1019: Tổng số giải thể thao cấp tỉnh là 26 giải, có 05 giải tiền thưởng được xã hội hóa hoặc phối hợp với các đơn vị khác chi thưởng, riêng Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã thực hiện 21 giải đã trao 1.633 (468 HCV, 468 HCB và 697 HCĐ), với tổng số tiền thưởng là 566.900.000 đồng.

b) Thuận lợi:

- Được sự quan tâm của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, sự phối hợp, hỗ trợ của các sở, ban, ngành của tỉnh về chế độ, chính sách để bảo đảm đời sống cho những người làm công tác thể dục thể thao của tỉnh, về cơ sở vật chất, trang thiết bị dụng cụ tập luyện cho các đội tuyển thể thao để không ngừng nâng cao thành tích.

- Mức thưởng tại Quyết định 18/2014/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội của địa phương vào thời điểm đó đã thúc đẩy tinh thần của các huấn luyện viên, vận động viên thể thao của tỉnh hăng say tập luyện và quyết tâm giành chiến thắng, đồng thời cũng đã thu hút nhân tài về phục vụ cho thể thao thành tích cao của tỉnh, kết quả là tại Đại hội thể thao toàn quốc lần thứ VIII năm 2018 chúng ta đã đạt thứ hạng 11, tăng 12 bậc so với đại hội thể thao toàn quốc lần thứ VII năm 2014.

- Mức thưởng tại Quyết định 18/2014/ QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh đối với các giải thể thao cấp tỉnh là một trong những động lực để các huấn luyện viên, vận động viên các đội thể thao cấp huyện, các ngành, đoàn thể trên địa bàn tỉnh tích cực tập luyện và thi đấu để nhiều giải thể thao của tỉnh có tính chiến đấu cao hơn, hấp dẫn, thu hút nhiều người tham gia tập luyện thể dục thể thao. Từ đó các địa phương, đơn vị quan tâm hơn trong công tác đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ việc tập luyện thể thao của các đội tuyển và phục vụ nhu cầu rèn luyện thân thể trong quần chúng nhân dân.

c) Khó khăn, hạn chế và nguyên nhân:

- Đối với các giải thể thao cấp quốc gia:

+ Do thực hiện các thủ tục từ khen thưởng từ các đơn vị tổ chức cấp Trung ương gửi về tỉnh muộn nên công tác khen thưởng các giải thể thao toàn quốc của tỉnh còn chậm, việc này có thể ảnh hưởng không tốt đến tinh thần của huấn luyện viên, vận động viên các đội tuyển tỉnh.

+ Sự chênh lệch mức tiền thưởng của huy chương vàng và huy chương bạc không cao có thể gây nên sự mất tập trung, thiếu quyết tâm ở các trận thi đấu chung kết của các vận động viên, thậm chí có thể xảy ra tiêu cực ở các trận đấu này.

+ Một số nội dung chưa đề ra mức thưởng cụ thể như giải cúp, giải câu lạc bộ nên khi các đội tuyển thể thao tham gia giải đạt thành tích huy chương chưa có căn cứ để giải quyết khen thưởng.

+ Các môn thể thao có sự cạnh tranh rất cao, thi đấu trong thời gian dài, được sự quan tâm rất lớn từ các tầng lớp nhân dân, đặc biệt là giới truyền thông như bóng đá, bóng chuyền, chưa có mức thưởng đặc thù để động viên khích lệ tinh thần, tạo sự hưng phấn trong thi đấu.

- Đối với các giải thể thao cấp tỉnh:

+ Mức thưởng của Quyết định 18/2014/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh trong thời gian gần đây không còn phù hợp, thiếu động lực để các vận động viên tích cực tập luyện và thi đấu.

+ Một số giải thể thao có tính quần chúng cao cần có nhiều giải thưởng để động viên phong trào (giải khuyến khích) hoặc các giải đòi hỏi trình độ kỹ thuật cao, thể lực tốt, thi đấu nhiều thời gian cần có giải thưởng cho các vận động viên xuất sắc...

**3. Sự cần xây thiết dựng Nghị quyết**

Với thành tích của các đội tuyển thể thao tỉnh Đồng Nai trong thời gian qua đã mang lại vinh quang cho tỉnh nhà và góp phần vào thành tích chung của quốc gia trên đấu trường quốc tế và với việc tổ chức các giải thể thao, hội thao cấp tỉnh đã góp phần thúc đẩy phong trào tập luyện thể dục thể thao của quần chúng nhân dân tỉnh ngày càng phát triển, thì việc ban hành các chế độ, chính sách để tiếp tục phát triển thể dục thể thao cho xứng tầm với tiềm năng của tỉnh Đồng Nai trong tình hình mới là vô cùng cần thiết.

Ngày 07/11/2018, Chính phủ ban hành Nghị định số 152/2018/NĐ-CP quy định một số chế độ đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao trong thời gian tập trung tập huấn, thi đấu; trong Nghị định này quy định mức thưởng đối với các huấn luyện viên, vận động viên đạt thành tích huy chương tại các giải thể thao quốc tế đã có sự thay đổi theo hướng tăng lên so với Thông tư Liên tịch số 149/2012/TTLT-BTC-BLĐTBXH-BVHTTDL. Đồng thời, tại Khoản 9, Điều 8, Nghị định số 152/2018/NĐ-CP có nêu: “Mức thưởng đối với huấn luyện viên, vận động viên của ngành, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương lập thành tích tại các đại hội, giải vô địch thể thao quốc gia do Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quyết định theo quy định của pháp luật.”

Tuy nhiên, căn cứ điểm g, h khoản 9 Điều 30 Luật Ngân sách nhà nước, quy định thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh: g) Quyết định cụ thể đối với một số chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách theo quy định khung của Chính phủ; h) Quyết định các chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách do Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm trật tự an toàn xã hội trên địa bàn phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương.

Để tiếp tục động viên các huấn luyện viên, vận động viên thể thao của tỉnh đạt thành tích tại các giải thể thao quốc gia, làm căn cứ trao thưởng cho các đội thể thao của các địa phương cấp huyện, ngành trong tỉnh đạt thành tích tại các giải thể thao, hội thao của tỉnh và nhằm thực hiện Nghị định số 152/2018/NĐ-CP ngày 07/11/2018 của Chính phủ, bảo đảm đúng quy trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng ***“Nghị quyết quy định mức thưởng đối với huấn luyện viên, vận động viên tỉnh Đồng Nai lập thành tích tại các giải thể thao”****.*

**III. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT**

**1. Mục đích:** Nhằm thực hiện đúng Nghị định số 152/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định một số chế độ đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao trong thời gian tập trung tập huấn, thi đấu và làm cơ sở chi tiền thưởng cho các đội thể thao của tỉnh và của các địa phương cấp huyện, ngành đạt thành tích tại các giải thể thao quốc gia và của tỉnh.

**2. Quan điểm**: Việc xây dựng Nghị quyết quy định mức thưởng đối với huấn luyện viên, vận động viên tỉnh Đồng Nai lập thành tích tại các giải thể thao” đảm bảo đúng quy định của Luật ngân sách nhà nước năm 2015, Nghị định số 152/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định một số chế độ đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao trong thời gian tập trung tập huấn, thi đấu và phù hợp với tình hình thực tiễn tại địa phương.

**III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG CỦA NGHỊ QUYÉT**

1. Quy định mức thưởng cho huấn luyện viên, vận động viên tỉnh Đồng Nai lập thành tích thi đấu thể thao tại các giải thể thao cấp quốc gia, gồm: Đại hội thể thao toàn quốc; giải vô địch toàn quốc từng môn; giải tập thể, giải cá nhân xuất sắc, giải thể thao người khuyết tật toàn quốc; giải cúp, giải câu lạc bộ, giải vô địch trẻ toàn quốc.

2. Quy định mức thưởng cho huấn luyện viên, vận động viên lập thành tích tại các giải thể thao cấp tỉnh, gồm: Đại hội thể dục thể thao tỉnh; giải vô địch tỉnh từng môn; giải thể thao (hội thao) người khuyết tật; giải cúp, giải câu lạc bộ, giải vô địch trẻ; giải thể thao, hội thao cấp tỉnh.

**IV. MỤC TIÊU, NỘI DUNG CỦA NGHỊ QUYẾT, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH TRONG ĐỀ NGHỊ XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT**

1. Mục tiêu của Nghị quyết

Điều chỉnh nội dung của Quyết định số 18/2014/QĐ-UBND ngày 14/5/2014 củaỦy ban nhân dân tỉnh về một số chế độ đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao tỉnh Đồng Nai trong thời gian được tập trung tập huấn và thi đấu cho phù hợp với Nghị định số 152/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định một số chế độ đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao trong thời gian tập trung tập huấn, thi đấu.

2. Nội dung của Nghị quyết

1.1. Mức tiền thưởng bằng tiền cho huấn luyện viên, vận động viên đạt thành tích tại các giải thể thao cấp quốc gia

a) Vận động viên lập thành tích tại các đại hội, giải thi đấu thể thao, hội thao toàn quốc được hưởng mức thưởng bằng tiền theo Phụ lục I kèm theo Tờ trình này.

Đối với các môn thể thao được phân thành nhiều cấp giải đấu như bóng đá, bóng chuyền…vận động viên lập thành tích tại các giải thể thao này quy định mức thưởng như sau:

- Đạt thành tích tại các giải bóng đá vô địch quốc gia, bóng chuyền vô địch các đội mạnh toàn quốc, mức thưởng tưởng đương mức thưởng Đại hội TDTT toàn quốc.

- Đạt thành tích tại các giải bóng đá cúp quốc gia, bóng đá hạng nhất quốc gia, bóng chuyền hạng A quốc gia, mức thưởng tương đương mức thưởng các giải vô địch toàn quốc.

- Đạt thành tích tại các giải bóng đá hạng nhì quốc gia, mức thưởng tương đương mức thưởng vô địch trẻ toàn quốc lứa tuổi từ 18 tuổi trở lên.

- Đạt thành tích tại các giải bóng đá hạng ba quốc gia, mức thưởng tương đương mức thưởng vô địch trẻ toàn quốc lứa tuổi từ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi.

b) Vận động viên lập thành tích thi đấu trong các môn thể thao có nội dung thi đấu tập thể được hưởng mức thưởng bằng số lượng người được thưởng theo quy định của điều lệ giải nhân với mức thưởng tương ứng quy định tại điểm a khoản này.

c) Huấn luyện viên trực tiếp đào tạo vận động viên lập thành tích tại các đại hội, giải thi đấu thể thao toàn quốc được hưởng mức thưởng như sau:

- Huấn luyện viên trực tiếp đào tạo vận động viên lập thành tích trong các giải thi đấu thể thao toàn quốc có nội dung thi đấu cá nhân thì được hưởng mức thưởng chung bằng mức thưởng đối với vận động viên;

- Huấn luyện viên trực tiếp đào tạo đội tuyển thi đấu lập thành tích trong các giải thi đấu thể thao toàn quốc có môn hoặc nội dung thi đấu tập thể thì được hưởng mức thưởng chung bằng mức thưởng đối với vận động viên đạt giải nhân với số lượng huấn luyện viên, theo quy định như sau: dưới 04 vận động viên tham gia thi đấu, mức thưởng chung tính cho 01 huấn luyện viên; từ 04 đến 08 vận động viên tham gia thi đấu, mức thưởng chung tính cho 02 huấn luyện viên; từ 09 đến 12 vận động viên tham gia thi đấu, mức thưởng chung tính cho 03 huấn luyện viên; từ 13 đến 15 vận động viên tham gia thi đấu, mức thưởng chung tính cho 04 huấn luyện viên; trên 15 vận động viên tham gia thi đấu, mức thưởng chung tính cho 05 huấn luyện viên;

- Tỷ lệ phân chia tiền thưởng đối với các huấn luyện viên được thực hiện theo nguyên tắc: Huấn luyện viên trực tiếp huấn luyện đội tuyển được hưởng 60%, huấn luyện viên trực tiếp đào tạo vận động viên ở cơ sở trước khi tham gia đội tuyển được hưởng 40%.

d) Đối với các môn, nội dung thi đấu mà thành tích thi đấu được sử dụng để xác định huy chương của các nội dung cá nhân và đồng đội được tính trong cùng một lần thi, thì từ huy chương thứ hai trở lên, mức thưởng chung cho huấn luyện viên, vận động viên bằng số lượng người được thưởng nhân với 50% mức thưởng tương ứng quy định tại các điểm a, b, c khoản này.

đ) Huấn luyện viên, vận động viên lập thành tích tại các hội thao, giải thi đấu thể thao dành cho người khuyết tật được hưởng mức thưởng bằng 50% mức thưởng tại điểm a, b, c, d khoản này.

**1.2. Mức tiền thưởng bằng tiền cho vận động viên đạt thành tích tại các giải thể thao cấp tỉnh**

a) Đối với môn cá nhân

Mức thưởng bằng tiền theo Phụ lục II ban hành kèm theo Tờ trình này.

b) Đối với môn tập thể: Mức thưởng chung bằng số lượng vận động viên tham gia môn thể thao tập thể (theo quy định của Điều lệ giải) nhân với mức thưởng tương ứng quy định tại điểm a khoản này.

c) Đối với các môn, nội dung thi đấu mà thành tích thi đấu được sử dụng để xác định huy chương của các nội dung cá nhân và đồng đội được tính trong cùng một lần thi, thì từ huy chương thứ hai trở lên, mức thưởng chung cho vận động viên bằng số lượng người được thưởng nhân với 50% mức thưởng tương ứng quy định tại điểm a, b khoản 2 mục này.

3. Giải pháp thực hiện Nghị quyết

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chi tiền thưởng cho huấn luyện viên, vận động viên đội tuyển, đội tuyển trẻ, đội tuyển năng khiếu tỉnh đạt thành tích thi đấu tại các đại hội, giải thi đấu thể thao, hội thao toàn quốc;

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chi tiền thưởng cho các cá nhân, tập thể đạt thành tích tại đại hội thể thao, các giải thể thao, hội thao của tỉnh do Sở văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức.

- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong việc chi tiền thưởng cho các cá nhân, tập thể tại các giải thể thao, hội thao cấp tỉnh do đơn vị phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức.

Sau khi Nghị quyết Quy định mức thưởng đối với huấn luyện viên, vận động viên tỉnh Đồng Nai lập thành tích tại các giải thể thao được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua và triển khai thực hiện, nếu số huy chương vẫn đạt như năm 2019 thì mức tiền thưởng cho huấn luyện viên, vận động viên đạt thành tích tại các giải thể thao, hội thao của toàn quốc và của tỉnh thì số tiền thưởng một năm sẽ tăng: Đối với các giải thể thao toàn quốc tăng khoảng 15%, đối với các giải thể thao của tỉnh tăng khoảng 30% so với mức tiền thưởng năm 2019.

**V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ QUYẾT SAU KHI ĐƯỢC THÔNG QUA**

a) Kinh phí chi trả cho các chế độ quy định tại Tờ trình này được bố trí trong dự toán ngân sách thể dục, thể thao hàng năm theo chế độ hiện hành của Nhà nước về phân cấp quản lý ngân sách nhà nước:

**VI. THỜI GIAN DỰ KIẾN TRÌNH THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT**

Kỳ họp thứ …. Hội đồng nhân dân tỉnh.

Trên đây là Tờ trình đề nghị xây dựng Nghị quyết quy định mức thưởng đối với huấn luyện viên, vận động viên tỉnh Đồng Nai lập thành tích tại các giải thể thao, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN** **CHỦ TỊCH** |